



# CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

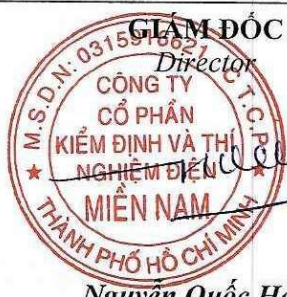
Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

|                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                            |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| Số/ No: 414/2025/TN-ETSC                                                                | <b>PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b><br><b>CERTIFICATE OF TESTING</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Ngày/ Date: 26/03/2025<br>Trang/ Page: 1/2 |
| 1. Khách hàng yêu cầu:<br>Customer:                                                     | <b>CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT TAIKISHA VIỆT NAM</b><br>Tầng 12, Detech Tower, số 8 Tôn Thất Thuyết - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Tp.Hà Nội, VN                                                                                                                                                                                                  |                                            |
| 2. Địa chỉ thử nghiệm:<br>Place of testing:                                             | Phòng Kiểm Định Và Thí Nghiệm Điện – ETSC                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                            |
| 3. Đối tượng thử nghiệm:<br>Type of testing:                                            | Găng tay cao su cách điện hạ thế<br>Low voltage insulating rubber gloves                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                            |
| 4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt:<br>Quantity/Installation location:                         | 01 Đôi/ 01 Pair                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                            |
| 5. Phương pháp thử nghiệm:<br>Method of testing:                                        | TN/QT-16; TCVN 8084 : 2009 (IEC 60903 : 2002).<br>Tài liệu kỹ thuật NSX; Theo yêu cầu khách hàng.                                                                                                                                                                                                                                                    |                                            |
| 6. Thời gian thực hiện:<br>Inspection Date:                                             | 26/03/2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                            |
| 7. Thông số kỹ thuật:<br>Specification:                                                 | Loại/ Type: YS-102-13-03<br>Năm sản xuất/ Date of manufacture: 2024<br>Điện áp làm việc lớn nhất/ Maximum working voltage: 1 kV<br>Tần số/ Frequency: 50/60 Hz<br>Số quản lý/ Serial No: Không rõ/ NA<br>Nhà sản xuất/ Manufacture: YOTSUGI – Japan                                                                                                  |                                            |
| 8. Phương tiện thử nghiệm:<br>Testing equipment:                                        | Kyoritsu 3125A; DTE 70/50; HZXC-10HZJ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                            |
| 9. Điều kiện môi trường:<br>Environmental conditions:                                   | ( 32 ± 2 ) °C ; ( 60 ± 5 ) % RH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                            |
| 10. Kết quả thử nghiệm:<br>Testing result:                                              | Xem trang sau<br>See next page                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                            |
| 11. Tem thử nghiệm:<br>Testing stamp No:                                                | <b>220/25/ETSC</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                            |
| 12. Kết luận<br>Conclusion                                                              | Găng tay cao su cách điện trên đạt tiêu chuẩn kỹ thuật / The above insulated rubber gloves meets technical standards                                                                                                                                                                                                                                 |                                            |
| 13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 09/2025<br>Recommended next testing period: |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                            |
| Người Thực Hiện<br>Executor                                                             | <div><br/><b>Trần Văn Minh</b></div> <div><br/><b>Nguyễn Quốc Hoàn</b></div> <div></div> |                                            |

TN/QT-16/M1

Ban hành lần 2

